

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KIẾN TRÚC XÂY DỰNG FASTCOM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KIẾN TRÚC XÂY DỰNG FASTCOM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FASTCOM CONSTRUCTION ARCHITECTURE INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: FASTCOM CONSTRUCTION

2. Mã số doanh nghiệp: 0317651603

3. Ngày thành lập: 17/01/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

125 Đường số 5, Phường 17, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0326334131

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hoà không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa (trừ môi giới chứng khoán, bất động sản)	4610
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: : Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện. Bán buôn hàng trang trí nội, ngoại thất. Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh. Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự.	4649
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp, khai khoáng, xây dựng. Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). Bán buôn thiết bị phòng cháy chữa cháy, chống trộm, điều hòa, thông gió, thông tin liên lạc.	4659
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ mua bán vàng miếng)	4662
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

9.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý)	6820
10.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý)	7020
11.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế quy hoạch, kết cấu, kiến trúc công trình xây dựng; Thiết kế cấp thoát nước và xử lý chất thải; Giám sát thi công xây dựng công trình cấp thoát nước và xử lý chất thải, công trình dân dụng và công nghiệp, cầu đường, thủy lợi, sân bay, bến cảng. Khảo sát địa chất công trình, địa chất thủy văn; khảo sát trắc địa công trình. Đo đạc địa hình. Khảo sát, thi công hệ thống phòng cháy chữa cháy, chống trộm. Khảo sát chi tiết khu dân cư, khu công nghiệp, khu vui chơi, giải trí, nghỉ mát. Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, quan trắc và phân tích môi trường. Tư vấn kỹ thuật các công trình xây dựng; Tư vấn mời thầu, đánh giá hồ sơ mời thầu, tư vấn đấu thầu các công trình xây dựng; Thi công đường dây điện, trạm biến thế điện từ 110KV trở xuống, hệ thống điện chiếu sáng cho các công trình xây dựng. Tư vấn thi công xây dựng công trình (trừ tư vấn tài chính). Lập dự toán và tổng dự toán xây dựng công trình; Quản lý dự án; Lập dự án đầu tư; Thẩm tra thiết kế kiến trúc, kết cấu, quy hoạch chi tiết công trình xây dựng	7110
12.	Quảng cáo	7310
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế tạo mẫu; Thiết kế đồ họa; Hoạt động thiết kế chuyên dụng khác (trừ thiết kế công trình xây dựng); Hoạt động trang trí nội ngoại thất công trình	7410
14.	Cho thuê xe có động cơ	7710
15.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
16.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
17.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động gửi hàng, giao nhận hàng hóa; Dịch vụ đại lý tàu biển; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa, kể cả dịch vụ liên quan tới hậu cần; Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa; Dịch vụ logistics (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và vận tải hàng không)	5229

19.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. Cho thuê máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác không kèm người điều khiển	7730
20.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
21.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
22.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
23.	Xây dựng nhà không để ở	4102
24.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
25.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
26.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước, không hoạt động thương mại theo ND 94/2017/ND-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
27.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
28.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
29.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
30.	Xây dựng công trình thủy	4291
31.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
32.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
33.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công trình công nghiệp. Thi công nội ngoại thất công trình	4299
34.	Phá dỡ	4311
35.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
36.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
37.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
38.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
40.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	Việt Nam	40/3A Đường 30 tháng 4, Khu phố Trung Thắng, Phường Bình Thắng, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	5.100.000.000	51,000	075098001024	
2	NGUYỄN VĂN KHANG	Việt Nam	1269/9A Phạm Thế Hiển, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	4.900.000.000	49,000	079097034902	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TRỌNG HIẾU

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *27/06/1998*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *075098001024*

Ngày cấp: *25/04/2021*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *40/3A Đường 30 tháng 4, Khu phố Trung Thắng, Phường Bình Thắng, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *40/3A Đường 30 tháng 4, Khu phố Trung Thắng, Phường Bình Thắng, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh